

Số: 45 /2019/QĐ-UBND

Điện Biên, ngày 20 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành quy định về tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý,
sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, tổ chức, đơn vị
thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Điện Biên**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;

Căn cứ Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 24/2019/TT-BTC ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;

Căn cứ Thông báo số 924-TB/TU ngày 03 tháng 12 năm 2019 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương ban hành quy định về tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Điện Biên; tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng phục vụ công tác đặc thù của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Công văn số 310/HĐND-KTNS ngày 20 tháng 12 năm 2019 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Điện Biên; tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng phục vụ công tác đặc thù của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

2. Đối tượng áp dụng

Cơ quan nhà nước, cơ quan Đảng cộng sản Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội được ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động, đơn vị sự nghiệp công lập, Ban quản lý dự án sử dụng vốn nhà nước (sau đây gọi là cơ quan, tổ chức, đơn vị).

3. Tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Giá mua xe ô tô

Chức danh quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ có tiêu chuẩn sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung khi đi công tác (không đưa đón từ nơi ở đến nơi làm việc) từ nguồn xe điều chuyển hoặc mua mới với giá mua tối đa 720 triệu đồng/xe. Trường hợp cần thiết phải mua xe ô tô 2 cầu hoặc xe ô tô từ 12 đến 16 chỗ ngồi thì giá mua tối đa 1.100 triệu đồng/xe.

Điều 3. Xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh

1. Định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung của cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh

a) Văn phòng Tỉnh ủy có chức danh, có tiêu chuẩn sử dụng xe ô tô tối đa 03 xe, các cơ quan, tổ chức, đơn vị còn lại thuộc Tỉnh ủy có chức danh có tiêu chuẩn sử dụng xe ô tô: Tối đa 02 xe/01 đơn vị.

Trường hợp thống nhất Văn phòng cấp ủy phục vụ chung các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy thì định mức sử dụng tối đa 07 xe.

b) Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có chức danh có tiêu chuẩn sử dụng xe ô tô tối đa 04 xe/01 đơn vị.

Trường hợp hợp nhất Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh và Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thành một văn phòng tham mưu giúp việc chung thì định mức sử dụng tối đa 07 xe.

Trường hợp hợp nhất Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh và Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thành một văn phòng tham mưu giúp việc chung thì định mức sử dụng tối đa 06 xe.

Trường hợp hợp nhất Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh và Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội thành một văn phòng tham mưu giúp việc chung thì định mức sử dụng tối đa 05 xe.

c) Sở, Ban, Ngành và các tổ chức tương đương cấp tỉnh có chức danh có tiêu chuẩn sử dụng xe ô tô: Tối đa 02 xe/01 đơn vị.

2. Việc quản lý xe ô tô

Việc quản lý xe ô tô theo hình thức giao cho từng cơ quan, tổ chức, đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng.

3. Cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc, trực thuộc

Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Ủy

ban nhân dân tỉnh, Sở, Ban, ngành và tổ chức tương đương không được trang bị xe ô tô phục vụ công tác chung; trường hợp có chức danh đủ tiêu chuẩn sử dụng xe ô tô thì thực hiện thuê dịch vụ xe ô tô khi đi công tác theo quy định tại Điều 23 Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ.

Điều 4. Xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp huyện

1. Định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung của cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp huyện

- a) Văn phòng cấp ủy: Tối đa 02 xe/01 đơn vị;
- b) Văn phòng Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân cấp huyện: Tối đa 02 xe;
- c) Trường hợp hợp nhất Văn phòng cấp ủy với Văn phòng Hội đồng nhân dân- Ủy ban nhân dân cấp huyện thì định mức sử dụng xe ô tô của Văn phòng sau khi hợp nhất tối đa 04 xe.

2. Việc quản lý xe ô tô

Giao Văn phòng Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện quản lý xe ô tô tập trung để bố trí phục vụ công tác chung cho các chức danh có tiêu chuẩn sử dụng xe ô tô khi đi công tác. Trường hợp hợp nhất Văn phòng cấp ủy với Văn phòng Hội đồng nhân dân- Ủy ban nhân dân cấp huyện thì giao cho Văn phòng hợp nhất này trực tiếp quản lý, sử dụng.

3. Cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp huyện không thuộc quy định tại khoản 2 Điều này không được trang bị xe ô tô phục vụ công tác chung. Trường hợp có chức danh đủ tiêu chuẩn sử dụng xe ô tô thì thực hiện thuê dịch vụ xe ô tô khi đi công tác theo quy định tại Điều 23 Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ.

Điều 5. Xe ô tô phục vụ công tác chung của Ban quản lý dự án

Ban quản lý dự án sử dụng vốn nhà nước có chức danh có tiêu chuẩn sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung được áp dụng theo định mức tương ứng với mô hình hoạt động (cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập) quy định tại Điều 3 Quyết định này; mô hình hoạt động của Ban quản lý dự án sử dụng vốn nhà nước được xác định theo quyết định thành lập của cấp có thẩm quyền.

Điều 6. Trách nhiệm của Sở Tài chính

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị triển khai thực hiện Quyết định này.

2. Nghiên cứu, tham mưu, đề xuất trình Ủy ban nhân dân tỉnh trang bị xe ô tô cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo đúng tiêu chuẩn, định mức được quy định tại quyết định này.

3. Tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các quy định hiện hành của pháp luật về thu hồi, điều chuyển, bán, thanh lý xe ô tô theo đúng trình tự, thẩm quyền quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và quy định tại quyết định này.

4. Rà soát, chuẩn hóa, cập nhật đầy đủ số liệu, số lượng xe ô tô trên cơ sở

dữ liệu quốc gia về tài sản nhà nước.

Điều 7. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, đơn vị

1. Thực hiện việc bố trí, quản lý và sử dụng xe ô tô theo đúng tiêu chuẩn, định mức tại Quyết định này.

2. Xây dựng định mức tiêu hao nhiên liệu đối với từng xe ô tô; theo dõi chi phí sử dụng thực tế đối với từng xe bao gồm: tiền lương lái xe, chi phí nhiên liệu, chi phí sửa chữa xe (bao gồm cả chi phí sửa chữa lớn được phân bổ hợp lý) và các chi phí liên quan đến vận hành, sử dụng xe ô tô theo quy định.

3. Thực hiện nghiêm, đầy đủ về việc báo cáo, kê khai xe ô tô; báo cáo tình hình tăng giảm xe ô tô với Sở Tài chính theo đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

4. Thực hiện việc quản lý xe ô tô theo tiêu chuẩn, định mức quy định; tổ chức hạch toán và công khai chi phí sử dụng xe ô tô, việc quản lý sử dụng xe ô tô tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

5. Trường hợp cần thiết do yêu cầu công tác, Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị có ý kiến nhất trí bằng văn bản cho phép bố trí xe ô tô của cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc thuê dịch vụ xe ô tô cho các trường hợp không đủ tiêu chuẩn sử dụng xe ô tô khi đi công tác.

Điều 8. Xử lý vi phạm trong việc mua sắm trang bị, quản lý, sử dụng xe ô tô

1. Người ra quyết định, người tham mưu trình mua sắm xe ô tô không đúng thẩm quyền, không đúng tiêu chuẩn, định mức phải bồi thường thiệt hại và tùy theo mức độ vi phạm bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật. Đồng thời xe ô tô mua không đúng tiêu chuẩn, vượt giá quy định, vượt định mức bị thu hồi và xử lý theo quy định của pháp luật về tài sản công.

2. Đối với việc quản lý, sử dụng xe ô tô không đúng quy định, Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân liên quan phải chịu trách nhiệm. Tùy theo tính chất, mức độ của hành vi vi phạm và mức thiệt hại mà phải bồi thường thiệt hại, đồng thời bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 9. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2020.

2. Các nội dung không quy định tại Quyết định này được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật nêu tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo các văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung, thay thế.

Điều 10. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám

độc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 10;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- TT Tỉnh ủy;
- TT Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Cục Quản lý công sản (BTC);
- Công báo tỉnh; Báo Điện Biên Phủ;
- Lưu: VT, LĐVP, CV các khối (trên HSCV).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Mùa A Sơn